

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm năm 2020

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai.

Thực hiện Công văn số: 3493/SNNPTNT-CCPTNT ngày 11/12/2020 của sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai V/v báo cáo tổng kết thực hiện Chương trình OCOP năm 2020 và Kế hoạch OCOP năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Kbang báo cáo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2020:

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình OCOP.

UBND huyện đã kiện toàn lại Hội đồng đánh giá và phân hạng sản phẩm cấp huyện (gọi tắt là Hội đồng), Hội đồng đã tổ chức đánh giá và phân hạng sản phẩm cấp huyện đúng quy trình, kịp tiến độ, năm 2020 Chương trình OCOP đã thực hiện đạt được một số kết quả như sau:

a) Về sản phẩm:

- Số lượng sản phẩm đã đăng ký tham gia Chương trình: 9 sản phẩm, cụ thể: Bí đao sấy khô Thanh Hương, Măng le rừng Kbang (*sản phẩm đạt 3 sao năm 2019 đăng ký thực hiện nâng cấp lên 4 sao*), Tinh dầu sả Ja Va nguyên chất, Quả chanh không hạt, Mắc ca Phố Núi DAMIA, Mật ong rừng Hoàng Lâm, Rượu ghè men lá rừng, Cà phê Asanzo, Mắc ca Tây Nguyên.

- Số lượng sản phẩm được đánh giá: 5 sản phẩm, cụ thể: Bí đao sấy khô Thanh Hương, Măng le rừng Kbang, Tinh dầu sả Ja Va nguyên chất, Quả chanh không hạt, Mắc ca Phố Núi DAMIA; 4 sản phẩm còn lại hồ sơ và các điều kiện bắt buộc chưa đảm bảo, đã hướng dẫn chủ thể hoàn thiện tham gia Chương trình năm sau. Hội đồng đã đánh giá và đề xuất 3 sản phẩm tham gia đánh giá phân hạng cấp tỉnh, đó là: Bí đao sấy khô Thanh Hương, Tinh dầu sả Ja Va nguyên chất, Mắc ca Phố Núi DAMIA.

- Số lượng sản phẩm được cấp sao tỉnh: 1 sản phẩm đó là Mắc ca Phố Núi DAMIA. 2 sản phẩm tiếp tục hoàn thiện hồ sơ trình tỉnh đánh giá trong đầu năm 2021.

b) Về chủ thể tham gia Chương trình:

- Số lượng chủ thể đăng ký tham gia Chương trình: Có 7 chủ thể tham gia Chương trình, cụ thể: Hợp tác xã Nông nghiệp, dịch vụ và Thương mại Tơ Tung (có 3 sản phẩm); Hợp tác xã Nông nghiệp Thành Công (có 1 sản phẩm); Hợp tác xã Nông nghiệp và dịch vụ Kông Bơ La (có 1 sản phẩm); Hộ kinh doanh Hoàng Thị Nghìn (có 1 sản phẩm); Hộ kinh doanh Phan Thị Ngọc Diễm (có 1 sản phẩm).

phẩm); Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Đăng (có 1 sản phẩm); Công ty Mắc ca Tây Nguyên (có 1 sản phẩm).

- Số lượng và cơ cấu chủ thể được đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP: Có 3 chủ thể được tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm cấp huyện, trong đó có 2 hợp tác xã và 1 hộ kinh doanh, cụ thể: Hợp tác xã Nông nghiệp, dịch vụ và Thương mại Tơ Tung (có 3 sản phẩm); Hợp tác xã Nông nghiệp Thành Công (có 1 sản phẩm); Hộ kinh doanh Phan Thị Ngọc Diễm (có 1 sản phẩm).

- Số lượng hợp tác xã, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất được củng cố, kiện toàn khi tham gia chương trình OCOP: Có 3 hợp tác xã, 1 doanh nghiệp và 5 cơ sở sản xuất là hộ kinh doanh.

- Số lượng hợp tác xã, doanh nghiệp được thành lập mới từ khi tham gia Chương trình OCOP: không.

- Số lượng xã, thị trấn tham gia Chương trình OCOP: Có 14/14 xã, thị trấn tham gia Chương trình OCOP, trong đó có 3 xã, thị trấn có sản phẩm tham gia Chương trình: xã Kông Long Khong, xã Tơ Tung và thị trấn Kbang.

c) Kết quả đào tạo, tập huấn:

Năm 2020 huyện đã tổ chức một lớp tập huấn 135 đại biểu tham dự với thời gian 1,5 ngày, đối tượng tham gia là đại diện các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện, các xã, thị trấn và các công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã và các hộ kinh doanh trên địa bàn huyện.

2. Kết quả thực hiện các giải pháp hỗ trợ chủ thể tham gia Chương trình OCOP.

UBND huyện giao cho phòng Nông nghiệp và PTNT huyện là cơ quan thường trực trực tiếp triển khai hỗ trợ chủ thể tham gia Chương trình OCOP, tuy nhiên do các quy định hỗ trợ và các định mức hỗ trợ cho chủ thể OCOP chưa cụ thể, nên chưa thực hiện được. Năm 2020 phòng Nông nghiệp đã mời Chuyên gia Công ty Dược Khoa tổ chức một lớp tập huấn trên địa bàn huyện và khảo sát, tư vấn, hướng dẫn cho các chủ thể để hoàn thiện hồ sơ tham gia Chương trình OCOP và tư vấn để phát triển sản phẩm trong thời gian một ngày với 10 chủ thể được tư vấn, hướng dẫn.

3. Kết quả thực hiện kinh phí Chương trình OCOP năm 2020.

Tổng số kinh phí được cấp: 1.366.000 ngàn đồng.

Tổng số kinh phí đã giải ngân: 45.075 ngàn đồng.

Tổng kinh phí còn lại chưa giải ngân: 1.320.925 ngàn đồng.

Nguyên nhân: Chưa thực hiện hỗ trợ cho các chủ thể OCOP vì chưa có quy định về định mức hỗ trợ của tỉnh.

(Chi tiết có bảng 01 kèm theo)

4. Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

Chương trình OCOP đã được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành và được triển khai đồng bộ từ Trung ương đến các địa phương; Công tác tuyên truyền vận động các hợp tác xã, các hộ kinh doanh được các địa phương triển

khai có hiệu quả. Các chủ thể tham gia Chương trình OCOP nhiệt tình, chịu khó tìm hiểu, học hỏi và sáng tạo nhằm thay đổi công tác quản lý, chất lượng sản phẩm. Bên cạnh đó, các chủ thể tích cực tham gia các chương trình xúc tiến thương mại để tìm đầu ra cho sản phẩm. Vì vậy, việc triển khai Chương trình OCOP đã góp phần giải quyết việc làm, phát huy lợi thế, tiềm năng của địa phương, góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao giá trị sản xuất và đây là một nội dung quan trọng trong Chương trình xây dựng nông thôn mới của địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn tồn tại một số hạn chế như:

Phần lớn các sản phẩm sản xuất trên địa bàn quy mô nhỏ lẻ, phân tán; lao động phần lớn còn làm theo kinh nghiệm. Nội lực của các chủ thể chưa mạnh, thị trường tiêu thụ các sản phẩm thiếu ổn định.

Các chủ thể tham gia OCOP trên địa bàn đang chủ yếu tập trung vào hoạt động sản xuất chứ chưa có chú trọng phát triển thương hiệu sản phẩm.

Năng lực phát triển của các chủ thể còn nhiều hạn chế theo quy định đánh giá trong Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 nên nhiều tổ chức, cá nhân có sản phẩm tham gia chương trình không kịp thu thập các minh chứng để đánh giá, xếp hạng sản phẩm. Do vậy, một số sản phẩm đã đăng ký nhưng không đảm bảo hồ sơ theo tiêu chí để đánh giá, xếp hạng sản phẩm.

II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH OCOP NĂM 2021.

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh (ưu tiên phát triển hợp tác xã, doanh nghiệp vừa, nhỏ, hộ kinh doanh) để sản xuất các sản phẩm nông, lâm nghiệp mang tính đặc trưng của huyện nhà, dịch vụ du lịch gắn với bản sắc dân tộc, có khả năng cạnh tranh trên thị trường góp phần phát triển kinh tế nông thôn theo hướng phát triển nội sinh và gia tăng giá trị; nâng cao năng lực quản lý, phát triển sản phẩm cho các hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh (gọi chung là chủ thể) tham gia Chương trình OCOP; góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân và thực hiện hiệu quả Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; thông qua việc phát triển sản xuất tại địa bàn khu vực nông thôn, góp phần thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn hợp lý, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế, xã hội khu vực nông thôn bền vững.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Về sản phẩm: Lựa chọn xây dựng, phát triển 1-2 sản phẩm đạt từ 4 sao trở lên, phát triển mới từ 3-5 sản phẩm 3 sao cấp tỉnh.

Về chủ thể: Hỗ trợ 3-5 chủ thể (kể cả chủ thể đã có sản phẩm chứng nhận 3 sao cấp tỉnh và các Chủ thể tham gia sản phẩm mới).

Xúc tiến thương mại, phát triển thị trường: Tham gia tối thiểu 3-4 chương

trình hội chợ, xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh.

2. Một số nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thực hiện

2.1. Một số nhiệm vụ cần thực hiện trong năm 2021

Tiếp tục củng cố xây dựng hệ thống quản lý, điều hành và nâng cao năng lực quản lý, thực hiện Chương trình OCOP; Tổ chức tuyên truyền, tập huấn về Chương trình OCOP; lựa chọn, hướng dẫn lập dự án và tổ chức thực hiện các dự án thuộc Chương trình OCOP; ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất và xây dựng thương hiệu sản phẩm OCOP; phát triển các hình thức tổ chức sản xuất; lồng ghép các chính sách hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP; tổ chức đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP; hoạt động xúc tiến thương mại; công tác kiểm tra, giám sát, quản lý Chương trình OCOP.

2.2. Dự kiến nhu cầu kinh phí

Tổng kinh phí cần thực hiện Chương trình OCOP năm 2021: 830 triệu đồng.

Nội dung cụ thể có bảng 02 kèm theo

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả triển khai Chương trình OCOP năm 2020 và Kế hoạch năm 2021 của huyện Kbang, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh năm được, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT Tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT UBND huyện;
- Phòng NN và PTNT;
- Phòng TC-KH huyện;
- Lưu: VT, VP, KT.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Sơn

BẢNG 01: KINH PHÍ ĐÃ SỬ DỤNG NĂM 2020

(Kèm theo báo cáo số 30/BC-UBND ngày 25/01/2021 của UBND huyện Kbang)

STT	Nội dung chi hỗ trợ	Kinh phí được cấp năm 2020 (Nghìn đồng)	Kinh phí đã sử dụng trong năm 2020 (Nghìn đồng)	Kinh phí còn lại năm 2020 (Nghìn đồng)	Giải trình lý do về việc sử dụng kinh phí
1	Kinh phí tập huấn	30.000	25.455	4.545	Đại biểu tham dự không đủ như dự trù
2	Kinh phí đánh giá sản phẩm	56.000	19.620	36.380	Thanh toán theo thực tế
3	Kinh phí hỗ trợ sản phẩm	1.280.000		1.280.000	Tỉnh Gia Lai chưa quy định mức hỗ trợ đối với chủ thể
	Tổng cộng	1.366.000	45.075	1.320.925	

Nguyễn Văn...



**BẢNG 02: ĐĂNG KÝ NHU CẦU KINH PHÍ
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH OCOP NĂM 2021**

(Kèm theo báo cáo số 30/BC-UBND ngày 25 /01/2021 của UBND huyện Kbang)

STT	Nội dung thực hiện	Nhu cầu kinh phí (Ngàn đồng)	Ghi chú
1	Kinh phí tập huấn	30.000	
2	Công tác triển khai	300.000	
3	Kinh phí hỗ trợ sản phẩm	500.000	
	TỔNG CỘNG	830.000	

lll

